

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH VĨNH PHÚC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1166/QĐ-UBND

Vĩnh Phúc, ngày 09 tháng 6 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
**Về việc cấp kinh phí cho các cơ quan, đơn vị để thực hiện các chính sách,
chế độ, nhiệm vụ phát sinh năm 2025**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH VĨNH PHÚC

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 02 năm 2025;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán, Luật Kế toán, Luật Kiểm toán độc lập, Luật Ngân sách nhà nước, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, Luật Quản lý thuế, Luật Thuế thu nhập cá nhân, Luật Dự trữ quốc gia, Luật Xử lý vi phạm hành chính ngày 29 tháng 11 năm 2024;

Căn cứ Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27 tháng 8 năm 2021 của Chính phủ quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập; giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo;

Căn cứ Nghị định số 97/2023/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27 tháng 8 năm 2021 của Chính phủ quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập; giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo

Căn cứ Thông tư số 68/2020/TT-BTC ngày 15 tháng 7 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về quản lý, sử dụng và thanh quyết toán kinh phí chi thường xuyên thực hiện duy tu, bảo dưỡng đê điều và xử lý cấp bách sự cố đê điều;

Căn cứ Nghị quyết số 06/2023/NQ-HĐND ngày 05 tháng 5 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc ban hành quy định một số chính sách đặc thù hỗ trợ xây dựng “Làng Văn hóa kiểu mẫu” trên địa bàn tỉnh Vĩnh Phúc;

Căn cứ Nghị quyết số 08/2024/NQ-HĐND ngày 11 tháng 7 năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc quy định mức thu học phí đối với cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn tỉnh Vĩnh Phúc từ năm học 2024-2025;

Căn cứ Nghị quyết số 11/2024/NQ- HĐND ngày 18 tháng 10 năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc về việc hỗ trợ học phí cho trẻ em mầm non, học sinh phổ thông và học sinh học chương trình giáo dục thường xuyên cấp trung học phổ thông trên địa bàn tỉnh Vĩnh Phúc năm học 2024-2025;

Căn cứ Nghị quyết số 47/NQ-HĐND ngày 12 tháng 12 năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc về phân bổ dự toán ngân sách cấp tỉnh năm 2025;

Căn cứ Kết luận số 300-KL/TU ngày 29 tháng 4 năm 2025 của Thường trực Tỉnh ủy tại Hội nghị ngày 28/4/2025;

Căn cứ Văn bản số 43/TTHĐND-TH ngày 26/03/2025 của Thường trực HĐND tỉnh về việc cho ý kiến về điều chỉnh phương án sử dụng nguồn tiết kiệm chi ngân sách cấp tỉnh các năm trước và phương án sử dụng nguồn tăng thu, tiết kiệm chi ngân sách cấp tỉnh năm 2024;

Căn cứ Quyết định số 1944/QĐ-UBND ngày 24 tháng 12 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc về việc giao dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2025 cho các huyện, thành phố;

Căn cứ Quyết định số 1945/QĐ-UBND ngày 24 tháng 12 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc về việc giao dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2025;

Căn cứ Quyết định số 214/QĐ-CT ngày 18 tháng 02 năm 2025 của Chủ tịch UBND tỉnh Vĩnh Phúc về việc chuyển nguồn kinh phí từ năm 2024 sang năm 2025 (đợt 1);

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại các Tờ trình số 245/TTr-STC ngày 16/5/2025; số 247/TTr-STC ngày 16/5/2025; Tờ trình số 251/TTr-STC ngày 20/5/2025; Tờ trình số 256/TTr-STC ngày 21/5/2025 và Tờ trình số 257/TTr-STC ngày 21/5/2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cấp kinh phí cho các cơ quan, đơn vị để thực hiện các chính sách, chế độ, nhiệm vụ phát sinh năm 2025, với tổng số tiền là: **7.228.608.000 đồng**

(Bằng chữ: Bảy tỷ, hai trăm hai mươi tám triệu, sáu trăm linh tám nghìn đồng chẵn). Trong đó:

1. Cấp kinh phí cho Văn phòng Tỉnh ủy để thực hiện việc chỉnh lý, sắp xếp tài liệu, hồ sơ lưu trữ của Đảng bộ Khối các Cơ quan Đảng tỉnh Vĩnh Phúc, với số tiền là: **296.113.000 đồng**

Nguồn kinh phí: Từ nguồn chi quản lý hành chính trong dự toán ngân sách cấp tỉnh năm 2025

2. Cấp bổ sung kinh phí cho Sở Nông nghiệp và Môi trường để thực hiện công tác bồi thường, GPMB thuộc công trình Xử lý cấp bách sự cố sạt lở bờ sông Lô tương ứng đoạn từ K4+070 - K4+395 đê tả Lô, xã Bạch Lưu, huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc do Tổng cục Phòng chống thiên tai phê duyệt, số tiền là: **606.000.000 đồng.**

(Chi tiết theo Tờ trình số 247/TTr-STC ngày 16/5/2025 của Sở Tài chính)

Nguồn kinh phí: Từ nguồn dự phòng ngân sách cấp tỉnh năm 2025

3. Cấp bổ sung kinh phí cho UBND huyện Tam Đảo thực hiện hỗ trợ học phí năm học 2024-2025 theo Nghị quyết số 11/2024/NQ-HĐND ngày 18/10/2024 của HĐND tỉnh Vĩnh Phúc, với số tiền là: **4.959.795.000 đồng**

Nguồn kinh phí: Từ nguồn tiết kiệm chi ngân sách cấp tỉnh năm 2020 chuyển nguồn sang năm 2025 tại Quyết định số 214/QĐ-CT ngày 18/02/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh

4. Cấp bổ sung kinh phí cho UBND huyện Tam Dương thực hiện hỗ trợ mô hình siêu thị mini xây dựng mới tại Làng Văn hóa kiểu mẫu thôn Chiến Thắng, xã Đồng Tĩnh theo Điều 4 quy định ban hành kèm theo Nghị quyết số 06/2023/NQ-HĐND ngày 05/05/2023 của HĐND tỉnh, với số tiền là: **400.000.000 đồng**

Nguồn kinh phí: Từ nguồn tiết kiệm chi ngân sách cấp tỉnh năm 2021 chuyển nguồn sang năm 2025 tại Quyết định số 214/QĐ-CT ngày 18/02/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh

5. Cấp bổ sung kinh phí cho UBND huyện Bình Xuyên thực hiện hỗ trợ chính sách miễn giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập theo Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27/8/2021 của Chính phủ, với số tiền là: **966.700.000 đồng**

(Chi tiết theo Tờ trình số 257/TTr-STC ngày 21/5/2025 của Sở Tài chính)

Nguồn kinh phí: Từ nguồn tiết kiệm chi ngân sách cấp tỉnh năm 2021 chuyển nguồn sang năm 2025 tại Quyết định số 214/QĐ-CT ngày 18/02/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh.

Điều 2. Tổ chức thực hiện.

1. Giao Sở Tài chính, Kho bạc Nhà nước khu vực VIII trích chuyển kinh phí nói tại Điều 1 Quyết định này cấp cho các cơ quan, đơn vị để chi thực hiện nhiệm vụ được giao và quyết toán kinh phí theo đúng quy định hiện hành của Nhà nước.

2. Giao các cơ quan, đơn vị tại Điều 1 Quyết định này chịu trách nhiệm sử dụng kinh phí được cấp đúng mục đích, đúng đối tượng, đúng tiêu chuẩn, định mức và theo đúng trình tự, thủ tục pháp luật quy định; đảm bảo công khai, minh bạch; chấp hành đúng quy định của pháp luật về kế toán, thống kê, chế độ quản lý tài chính và quyết toán với cơ quan tài chính theo đúng quy định hiện hành.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Sở Tài chính; Phó Giám đốc phụ trách Sở Nông nghiệp và Môi trường; Giám đốc Kho bạc nhà nước khu vực VIII; Chủ tịch UBND các huyện: Bình Xuyên, Tam Đảo, Tam Dương và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Vũ Việt Văn